TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2024/HS-ST
Ngày: 05-07-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hà Thiên Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Ngọc Thanh

2/ Ông Nguyễn Văn Dũng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 05/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 24/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 20/6/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; sinh năm 1988 tại tỉnh Long An; Thường trú: Ấp A, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở: A Tổ D, ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T; tiền án: Có 01 tiền án; ngày 24/6/2022, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 119/2022/HS-ST; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/02/2024

(Bị cáo có mặt)

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Phạm Hiểu N, sinh năm: 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: E S, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, chiều ngày 26/01/2024 Nguyễn Văn C chuẩn bị mang theo một bộ đoản (gồm đầu đoản và thanh trợ lực) rồi điều khiển xe mô tô hiệu

Future, biển số: 59M1 - 718.08, đi từ nhà ở H lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi ngang Siêu thị B1, số: B T, Phường A, Quận A, C thấy có nhiều xe mô tô dựng phía trước Siêu thị nên dừng lại quan sát. Sau đó, C điều khiển xe đến tiệm trà sữa đối diện Siêu thị mua nước rồi để xe lại tại trước tiện trà sửa. C đi bộ qua Siêu thị B1, thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 71C3-603.28 màu trắng, dựng trước cửa Siêu thị nhưng không có người trông coi. C đi đến gần, lấy bộ đoản trong người ra lén lút bẻ ổ khóa xe. Sau khi bẻ được khóa thì đầu đoản bị kẹt không rút ra được nên C để luôn phần đầu đoản ở trong ổ khóa, nổ máy xe chạy đến bãi giữ xe của Bệnh viện N1 (cổng Lý Thái T1) gửi chiếc xe mô tô chiếm đoạt được rồi bắt xe ôm về lại tiệm trà sữa lấy xe mô tô biển số: 59M1 - 718.08 chạy về nhà. Sau đó, C liên lạc với một người đàn ông (không rõ lai lịch) có tài khoản Facebook là "Jonhenry" nói vừa trộm được chiếc xe và hỏi "Jonhenry" có mua xe hay không thì "Jonhenry" hẹn sáng ngày 27/01/2024 mang xe đến chân cầu vượt A xem xe và thỏa thuận giá cả.

Đến khoảng 10h00 ngày 27/01/2024, C đến bãi giữ xe Bệnh viện N2 lấy chiếc xe Honda Wave Biển số 71C3 - 603.28 mang đi bán cho "Jonhenry". Khi C đang điều khiển xe đến giao lộ đường T - P thì bị Công an P, quận T tuần tra phát hiện đoạn đoản cắm vào ổ khóa xe, nghi vấn C trộm cắp chiếc xe nên mời C về trụ sở làm việc.

Tại Công an P, quận T, Nguyễn Văn C không thừa nhận hành vi trộm cắp mà khai chiếc xe trên của một người bạn tên "Jonhenry" (không rõ lai lịch) quen biết qua mạng Facebook, thuê C chạy đến Cầu vượt A sẽ có người nhận xe và trả công cho C 1.000.000 đồng. Công an P, Quận T xác minh chủ chiếc xe hiệu Honda Wave biển số 71C3 - 603.28, là của chị Nguyễn Phạm Hiếu N, cư ngụ: Số E S, Phường A, Quận A, Tp.HCM, bị mất trộm vào ngày 26/01/2024 tại Siêu thị B1. Công an P, quận T bàn giao Nguyễn Văn C cùng vật chứng đến Công an P, Quận A lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 yêu cầu định giá tài sản chiếc xe của chị Nguyễn Phạm Hiếu N, theo Kết luận định giá tài sản số 346/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận A: "Xe môtô nhãn hiệu Honda Wave Màu trắng Biển số 71C3 - 603.28 có số khung: RLHJA3937PY121703; số máy: JA70E – 0180173 có trị giá 21.390.000 đồng".

Tiến hành thu thập, kiểm tra dữ liệu camera phía trước Siêu thị B1 có ghi lại nội dung hình ảnh Nguyễn Văn C chiếm đoạt chiếc xe mô tô của chị Nguyễn Phạm Hiếu N. Thu thập, kiểm tra dữ liệu camera ghi tại bãi xe của Bệnh viện N2, xác định Nguyễn Văn C là người mang xe của chị N vào gửi tại bãi giữ xe.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bị can Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với nội dung các biên bản kiểm tra camera.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 áo khoác màu nâu tay dài, là trang phục bị can C mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu S A71 màu trắng có số Seri: R58N83K0DBZ, số IMEI 353409117047205 – 353408117047207, là tài sản riêng của bị can Nguyễn Văn C, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave Màu trắng Biển số 71C3 - 603.28 có số khung: RLHJA3937PY121703; số máy: JA70E – 0180173. Kết quả xác minh, chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Phạm Hiếu N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chị N.

- 01 xe môtô hiệu Honda Future, gắn biển số: 59M1 - 718.08, số khung: RLHJC763XLY011387; số máy: JC76E-1119566. Bị can C khai, vào khoảng tháng 11/2023 mua xe của một người đàn ông không rõ lai lịch, có tài khoản Facebook là "Jonhenry", với giá 3.000.000 đồng, khi mua không làm giấy tờ mua bán. Kết quả giám định số khung, số máy không thay đổi. Xe được cấp biển số 66V1-704.89, do ông Đoàn Văn T2, ngụ tại Ấp A, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, đứng tên đăng ký sở hữu. Ông T2 giao cho con trai, là anh Đoàn Tuấn Q sử dụng và bị mất trộm vào ngày 29/11/2023, tại địa chỉ A đường N, phường Đ, Quận A. Anh Q đã đến Công an phường Đ, Quận A trình báo. Ngày 30/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển xe môtô đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 xử lý theo thẩm quyền. Xác minh biển số 59M1 - 718.08, cấp cho xe môtô hiệu Honda SH Mode, do chị Lý Gia H đứng tên đăng ký sở hữu và vào khoảng tháng 02/2018 chị H đã bán chiếc xe cho một người thanh niên (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển Đội Cảnh sát Giao thông trật tự Công an Q1 xử lý theo quy định.

- 02 đoạn clip ghi hình tại hiện trường vụ án và tại bãi giữ xe Bệnh viện N2, được lưu trong 01 USB (đính kèm theo hồ sơ vụ án).

Đối với 01 đầu đoản nằm trong ổ khóa xe Honda Wave Biển số 71C3 - 603.28 (xe đã trả lại cho bị hại Nguyễn Phạm Hiếu N); 01 thanh trợ lực, bị can C đã làm mất trên đường, không thu hồi được.

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Phạm Hiếu N không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSQ10 ngày 23/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo Nguyễn Văn C ra trước Tòa án nhân dân Quận 10 để xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C đúng theo nội dung quyết định truy tố. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), tình tiết tăng nặng (phạm tội ít nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "Tái phạm"); đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn C; xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn C từ 02 năm tù đến 2 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác màu nâu tay dài, là trang phục bị can C mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu S A71 màu trắng có số Seri: R58N83K0DBZ, số IMEI 353409117047205 – 353408117047207, đã qua sử dụng.

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy

lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày, nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét, đã có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave Màu trắng Biển số 71C3 - 603.28 có số khung: RLHJA3937PY121703; số máy: JA70E – 0180173 của chị Nguyễn Phạm Hiểu N vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 26/01/2024 tại siêu thị B1 số 268 T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt qua định giá có tổng giá trị là 21.390.000 đồng, thuộc trường hợp tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 50.000.000 đồng.

Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố ý phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét, bị cáo có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng không chịu sửa chữa mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo có thái độ xem thường pháp luật, do đó cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng

xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích. Hình phạt đối với bị cáo cũng để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội do vụ lợi, đã bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, do đó cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Xét:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại, bị hai không yêu cầu bồi thường gì khác; do vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét, giải quyết.

Về vật chứng:

- Đối với 01 áo khoác màu nâu tay dài, là trang phục của C mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu S A71 màu trắng có số Seri: R58N83K0DBZ, số IMEI 353409117047205 – 353408117047207, không liên quan hành vi phạm tội; vậy căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/02/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác màu nâu tay dài.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu S A71 màu trắng có số Seri: R58N83K0DBZ, số IMEI 353409117047205 – 353408117047207, đã qua sử dụng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKS ngày 15/5/2024 của Viện kiểm sát Quận 10)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Công an Quận 10, PC53;
- Chi cục Thi hành án DS Quận 10;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hà Thiên Tâm

2 000038 884106